

TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VỚI NHIỆM VỤ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ

TS NGUYỄN MINH TUẤN*

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X khẳng định: Hai mươi năm qua, công cuộc đổi mới đất nước do Đảng khởi xướng và lãnh đạo đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đạt được một số kết quả tích cực nhưng vẫn chưa đạt yêu cầu. Tình trạng suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, của một bộ phận cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí là nghiêm trọng¹... đang là một nguy cơ lớn liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế độ.

Chính vì vậy, ngay sau Đại hội, HNTƯ 3 (Khóa X) đã ra Nghị quyết số 04 - NQ/TW, ngày 21-8-2006, *Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*. Đây là vấn đề hàng đầu trong 20 vấn đề quan trọng được Ban chấp hành Trung ương ra nghị quyết hoặc kết luận của toàn khoá. Điều đó thể hiện quyết tâm chính trị của Đảng, nhằm làm cho Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là lực lượng duy nhất lãnh đạo cách mạng, đáp ứng mong mỏi của đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Mười giải pháp được đưa ra trong Nghị quyết liên quan đến sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng về công tác tuyên truyền giáo dục, hoàn thiện cơ chế chính sách, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thành lập các

cơ quan chuyên trách và kể cả việc hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, lãng phí... Tuy nhiên, suy cho cùng, mọi sự chuyển biến đều bắt nguồn từ mỗi tổ chức cơ sở đảng (TCCSĐ), vì 3 lý do cơ bản sau đây:

Thứ nhất, với vị trí là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, vai trò của TCCSĐ rất quan trọng. Đại hội X đã nhấn mạnh: "Phải dồn sức xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, làm cho tổ chức này thực sự trong sạch, vững mạnh..., lấy chuyển biến từ cơ sở làm mục tiêu và thước đo kết quả tổng hợp của công tác xây dựng Đảng..."².

Thứ hai, NQTƯ 3 chỉ ra 4 nguyên nhân chủ yếu của thiếu sót, khuyết điểm trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí thì chỉ có một nguyên nhân là do "cơ chế, chính sách pháp luật chưa hoàn thiện, thiếu đồng bộ, còn nhiều sơ hở nhưng chậm được sửa đổi bổ sung", 3 nguyên nhân còn lại đều là sự yếu kém của các TCCSĐ trong lãnh đạo hệ thống chính trị; vai trò của người đứng đầu cơ quan, tổ chức và công tác giáo dục, quản lý cán bộ, đảng viên.

Thứ ba, nhiệm vụ, giải pháp mà Trung ương đề ra là rất đúng đắn, nhưng tính khả thi lại phụ thuộc chủ yếu vào từng TCCSĐ. Chỉ khi nào các TCCSĐ "vào cuộc" thì những vấn đề gốc của tham nhũng, lãng phí mới được giải quyết một cách triệt để, bền vững. Thực tế cho thấy, hầu hết các vụ tham nhũng không phải do TCCSĐ phát hiện - mặc dù là "đơn vị chiến đấu cơ

* Trường chính trị Nguyễn Văn Cừ, tỉnh Quảng Ninh.

bản của Đảng". Hơn nữa, các phần tử tham nhũng, lãng phí lại chủ yếu là đảng viên của tổ chức đảng, là cán bộ và quần chúng trong cơ quan, đơn vị dưới sự lãnh đạo của tổ chức đảng.

Theo tinh thần NQTƯ 3 (Khoá X), có thể cụ thể hoá nhiệm vụ lãnh đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí của các TCCSD như sau:

1. Quán triệt nghiêm túc tinh thần của NQTƯ 3, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Việc tuyên truyền Nghị quyết phải gắn liền với việc học tập, nghiên cứu *Luật phòng chống tham nhũng, lãng phí* và *Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*; gắn với việc liên hệ, kiểm điểm về công tác quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên, công chức trong từng TCCSD. Thực tế cho thấy, một trong những nguyên nhân của tình trạng một bộ phận không nhỏ đảng viên, cán bộ, công chức suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống là bắt nguồn từ sự buông lỏng công tác quản lý của cấp uỷ Đảng, của thủ trưởng cơ quan, đơn vị; một số cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành còn thiếu gương mẫu trong việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, chưa đi đầu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm. Nhiều cấp uỷ cơ sở không chú trọng công tác đấu tranh, phê bình.

Trong tuyên truyền nghị quyết, tránh tình trạng chỉ thấy tiêu cực, tham nhũng, lãng phí ở địa phương, đơn vị khác, còn địa phương, đơn vị mình thì coi như không có, do vậy không liên hệ, thảo luận để tìm giải pháp cho chính mình.

Hiệu quả của phòng, chống tham nhũng, lãng phí phụ thuộc vào việc phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân trên cơ sở thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế và pháp luật. Tuy nhiên, việc giáo dục, tự phê bình và phê bình từ TCCSD - nơi hàng ngày mỗi cán bộ, đảng viên công tác, sinh sống,

sẽ ngăn chặn có hiệu quả ngay từ khi các hành vi tham nhũng, lãng phí mới manh nha.

2. Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị theo hướng công khai, minh bạch về cơ chế, chính sách, đặc biệt là về những vấn đề nhạy cảm, dễ nảy sinh tham nhũng, lãng phí

Cấp uỷ đảng trực tiếp lãnh đạo xây dựng mối quan hệ và trách nhiệm cụ thể từng cá nhân trong công tác tuyển dụng, sử dụng lao động; về việc làm và thu nhập của từng bộ phận, từng thành viên; về thu chi ngân sách và mua sắm tài sản công; về chế độ thông tin, báo cáo. Xây dựng các quy tắc ứng xử trong tiếp khách, nhận và tặng quà; ứng xử của từng chức danh đối với công việc, với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp và với nhân dân; quy định về việc cưới, việc tang, lễ hội... theo nếp sống mới, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, không sử dụng công quỹ của Nhà nước.

Vai trò lãnh đạo của cấp uỷ trong xây dựng và hoàn thiện quy chế dân chủ ở nhiều cơ sở chưa được chú trọng, thậm chí có nơi còn né tránh, hình thức, đối phó. Do vậy, quy chế dân chủ ở nhiều cơ quan, đơn vị đã có nhưng rất chung chung, ít có tính khả thi. Chỉ khi nào những việc dễ dẫn đến tham nhũng, lãng phí được quy định cụ thể, rõ ràng, công khai, minh bạch và có cơ chế giám sát khả thi thì vấn đề tham nhũng, lãng phí mới dễ được phát hiện và ngăn chặn từ gốc.

3. Củng cố, kiện toàn tổ chức và phát huy vai trò của thanh tra nhân dân trong cơ quan, đơn vị

Ban thanh tra nhân dân giữ vai trò nòng cốt, quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở từng đơn vị cơ sở. Vì vậy, để mỗi thành viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, cần bố trí những người có kiến thức, có dũng khí tham gia. Trong thực tế, công việc thanh tra nhân dân thường do kiêm nhiệm. Vị thế của người thanh tra không ngang tầm với công việc họ làm và cũng không có định chế đủ để buộc họ phải nhiệt tình với công việc của mình hoặc ý chí quyết tâm cao trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Nhưng

khi họ làm tốt công việc thanh tra, ít được tuyên dương, ủng hộ, thậm chí còn bị trừ dập, gây khó khăn nên nhiệm vụ thanh tra bị coi nhẹ, làm việc cầm chừng, thậm chí né tránh, buông trôi.

Vì vậy, cần xây dựng và thực hiện đúng quy chế làm việc của thanh tra nhân dân, có chính sách tôn vinh thanh tra nhân dân bằng việc khen thưởng, xét lên lương sớm, thưởng bằng vật chất hoặc cất nhắc, đề bạt đối với người có chính kiến, luôn cố gắng làm tốt nhiệm vụ thanh tra và có đóng góp lớn vào việc phát hiện hành vi tham nhũng, lãng phí. Đồng thời, cần phát huy mỗi thành viên trong cơ quan, đơn vị nhằm kiểm soát, theo dõi, phát hiện những sai phạm.

4. Phát huy dân chủ trong từng tổ chức đảng, trong toàn cơ quan, đơn vị

Quyền và nghĩa vụ của đảng viên được quy định rõ trong Điều lệ Đảng. Chế độ phê bình và tự phê bình đã được thực hiện thường xuyên trong sinh hoạt đảng hàng tháng nhưng hiệu quả chưa cao, không khí dân chủ chưa thực sự khởi sắc. Vẫn còn những cán bộ, đảng viên không tiếp thu phê bình, thành kiến với người có ý kiến khác với mình. Hơn nữa, do trình độ nhận thức không đồng đều, thái độ "đĩ hoà vi quý", ngại va chạm nên nhiều người giữ "đoàn kết xuôi chiều" - thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh, làm cho TCCSĐ mất sức chiến đấu.

Phát huy dân chủ trong tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị là biện pháp tốt nhất để chủ động, tích cực phòng ngừa tham nhũng, lãng phí. Một trong những nguyên nhân của những vụ tham nhũng lớn xảy ra là do không thường xuyên đấu tranh phê bình, ngăn chặn từ khi có dấu hiệu vi phạm hoặc từ những vụ việc nhỏ. Tuy nhiên, muốn phê bình có hiệu quả, ngoài việc xây dựng cơ chế chất vấn trong sinh hoạt đảng, người phê bình, góp ý phải thật sự chân thành, với tinh đồng chí trong sáng, vì sự tiến bộ của đồng chí mình và sự vững mạnh của cả tổ chức.

Cấp uỷ Đảng cần thường xuyên lãnh đạo các tổ

chức chính trị - xã hội làm tốt vai trò kiểm tra, giám sát, tập trung vào việc thực hiện quy chế dân chủ của cơ quan, đơn vị.

5- Gắn trách nhiệm của cấp uỷ đảng cơ sở và người đứng đầu cơ quan, đơn vị

Ngoài việc xây dựng quy chế miễn nhiệm, bãi nhiệm, cho từ chức, tạm đình chỉ chức vụ người có dấu hiệu tham nhũng... cần xây dựng văn hoá từ chức, xin thôi giữ chức vì lý do trách nhiệm hoặc không thực hiện được cam kết, để cơ quan, đơn vị có tham nhũng, lãng phí. Xây dựng quy chế về mối quan hệ công tác của cấp uỷ với thủ trưởng cơ quan, đơn vị theo hướng coi trọng chế độ báo cáo định kỳ bằng văn bản, tăng cường chất vấn và thông tin kịp thời đến đảng viên, quần chúng trong cơ quan, đơn vị.

Có chế độ khen thưởng đối với người phát hiện, tố cáo tham nhũng hoặc tham góp những sáng kiến có giá trị trong quản lý để hạn chế những kẽ hở trong cơ chế, chính sách để ngăn chặn có hiệu quả tiêu cực, tham nhũng. Xử lý nghiêm những trường hợp tham nhũng, lãng phí đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu kiểm tra đôn đốc, hay nể nang, né tránh, dung túng, bao che cho tham nhũng, lãng phí. Cấp uỷ, mà trước hết là bí thư cấp uỷ cũng phải chịu trách nhiệm, bị xử lý kỷ luật đảng nếu để đơn vị xảy ra tham nhũng.

Ngoài các nhiệm vụ cơ bản nêu trên, cần tăng cường công tác kiểm tra của cấp uỷ cấp trên đối với cơ sở để sớm phát hiện, xử lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách. Xây dựng cơ chế khả thi nhằm bảo vệ cái đúng, người đúng, đồng thời xử lý kỷ luật những đảng viên có hành vi tham nhũng, lãng phí, ức hiếp, trừ dập người phê bình. Có như vậy, đảng viên không còn phải đứng sau các vụ kiện cáo của nhân dân, của các cơ quan báo chí, góp phần đẩy lùi tham nhũng, lãng phí.

1. Xem: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, CTQG, H, 2006, tr.67-75

2. *Sđđ*, tr. 298.